

KẾ HOẠCH BÀI DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH K11.

CHỦ ĐỀ 1.

BÀI 01: BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIÊN GIỚI LÃNH THỔ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM. (Tiết 1)

Tiết chương trình 01.

I. MỤC TIÊU.

1. Về kiến thức.

*** HS được học các nội dung:**

- Mục tiêu, quan điểm Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới;
- Phạm vi điều chỉnh Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và ý nghĩa việc Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn công ước này; một số nội dung Luật Biển Việt Nam: vùng biển Việt Nam, vùng biển quốc tế, đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải,...
- Chủ quyền lãnh thổ; biên giới quốc gia; biên giới quốc gia trên đất liền, trên biển, trong lòng đất, trên không; khu vực biên giới trên đất liền, trên biển, trên không; các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ biên giới quốc gia;
- Trách nhiệm của công dân, trách nhiệm của HS trong quản lí, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia.

2. Về năng lực:

- Năng lực chung: Luôn chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; phân tích, phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống; biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề.
- Năng lực đặc thù: Thực hiện được trách nhiệm của công dân, trách nhiệm của HS trong quản lí, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia; bảo vệ và xây dựng Tổ quốc phù hợp với lứa tuổi.

3. Về phẩm chất:

- Đấu tranh với các âm mưu, hành động xâm phạm lãnh thổ, biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia bằng thái độ và việc làm phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật.

II. DỰ KIẾN PHÂN BỐ THỜI LƯỢNG.

- Tiết 1: Mở đầu bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I và mục II.
- Tiết 2: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục III và mục IV; vận dụng cả bài.

III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- Bản đồ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia Việt Nam; Bản đồ hành chính nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Bảng phụ: Các phiếu học tập và các lược đồ tư duy trong bài học.
- Giấy A0, A4, bút dạ (để HS trình bày kết quả làm việc nhóm).
- Máy chiếu (nếu có).
- Máy tính kết nối internet (nếu có).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

- a. Mục tiêu:** Gợi mở và tạo hứng thú cho HS tìm hiểu, khám phá nội dung bài học.
- b. Nội dung:** HS tham gia xử trí tình huống Mở đầu (trang 5 SGK).
- c. Sản phẩm:** HS hướng đến những điều cần tìm hiểu của bài học.
- d. Tổ chức thực hiện:**
 - GV nêu tình huống Mở đầu (trang 5 SGK) bằng cách dùng bảng phụ hoặc máy chiếu hoặc truy cập địa chỉ: hoc10.vn để sử dụng phiên bản điện tử SGK.
 - GV cho một số HS phát biểu (khuyến khích HS nói ngay những suy nghĩ vừa xuất hiện, không phân biệt đúng, sai).
 - GV tổng hợp ý kiến của HS và gợi mở nội dung bài học.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.

Hoạt động 1: Khám phá mục I (trang 5, 6 SGK).

- a. Mục tiêu:** HS nêu được nội dung cơ bản Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới bằng lược đồ tư duy.
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động nêu ở phiếu học tập 1.1.
- c. Sản phẩm:** Kết quả HS trình bày lược đồ tư duy (tóm tắt được thông tin SGK).
- d. Tổ chức thực hiện:**
 - GV giao nhiệm vụ cho HS theo phiếu học tập 1.1.

Phiếu học tập 1.1

❖ Nhiệm vụ (Nhóm 1, 2, 3, 4):

- Đọc câu hỏi khám phá 1 và thông tin mục I (tr 5, 6 SGK)
- Lập LĐTĐ *Mục tiêu, quan điểm Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới*

❖ Thời gian thực hiện: 05 phút

- Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao, thảo luận, ghi kết quả vào bảng phụ; đại diện nhóm HS trình bày kết quả làm việc nhóm, các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, kết luận trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau:

Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới

Mục tiêu

- Bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ...
- Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định chính trị,...
- Xây dựng xã hội trật tự, kỉ cương, an toàn, lành mạnh...

Quan điểm

- 1 Giữ vững sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối của Đảng về mọi mặt...
- 2 Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển KT-XH là lợi ích cao nhất của đất nước
- 3 Kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy cao nhất sức mạnh của dân tộc kết hợp với sức mạnh của thời đại. Phát huy mạnh mẽ nội lực là nhân tố quyết định; tranh thủ tối đa mọi thuận lợi từ bên ngoài
- 4 Xây dựng sức mạnh tổng hợp của đất nước... Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị,...
- 5 Quán triệt đường lối độc lập, tự chủ đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Kiên trì chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá,...
- 6 Vận dụng quan điểm về đối tác, đối tượng

Hoạt động 2: Khám phá mục II (trang 6, 7, 8 SGK).

- Mục tiêu:** HS nêu được một số nội dung Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam bằng lược đồ tư duy.
- Nội dung:** : HS thực hiện các hoạt động nêu ở phiếu học tập 1.2.
- Sản phẩm** Kết quả HS trình bày lược đồ tư duy (tóm tắt được thông tin SGK).
- Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS theo phiếu học tập 1.2.

Phiếu học tập 1.2

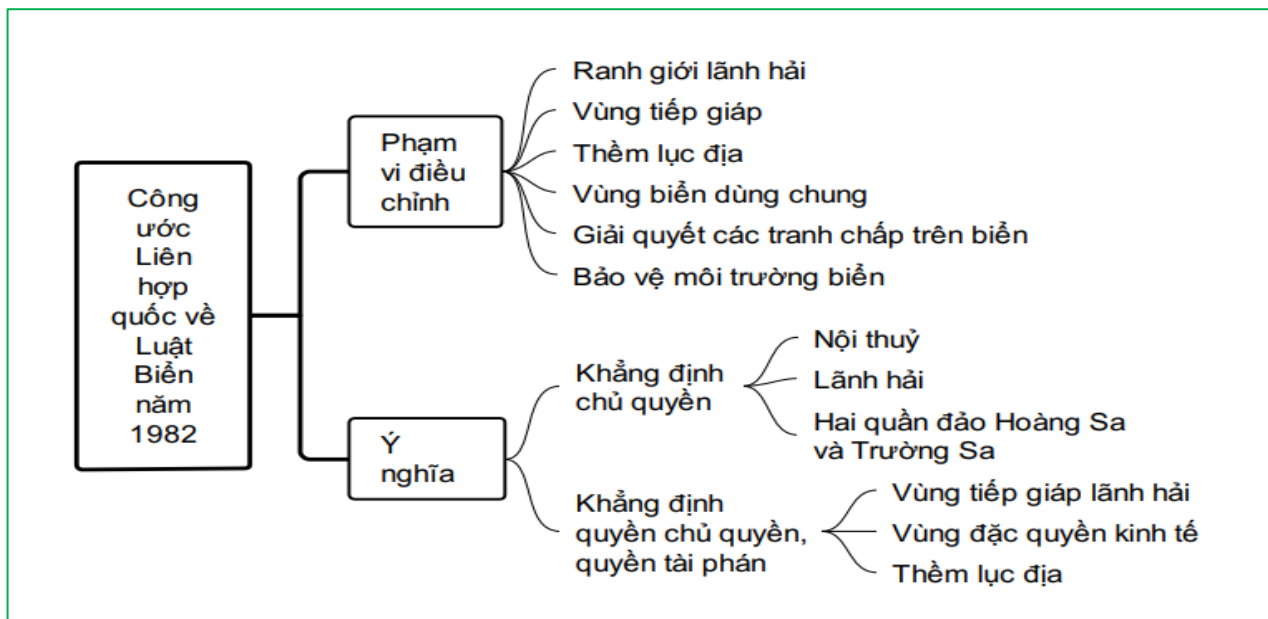
❖ Nhiệm vụ

- Nhóm 1: đọc câu hỏi khám phá 2, 3 và thông tin liên quan trong SGK; lập LĐTĐ *Phạm vi điều chỉnh, ý nghĩa Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982*
- Nhóm 2, 3, 4: đọc câu hỏi khám phá 4 và thông tin liên quan trong SGK; Lập LĐTĐ *Phạm vi điều chỉnh và Một số nội dung Luật Biển Việt Nam*

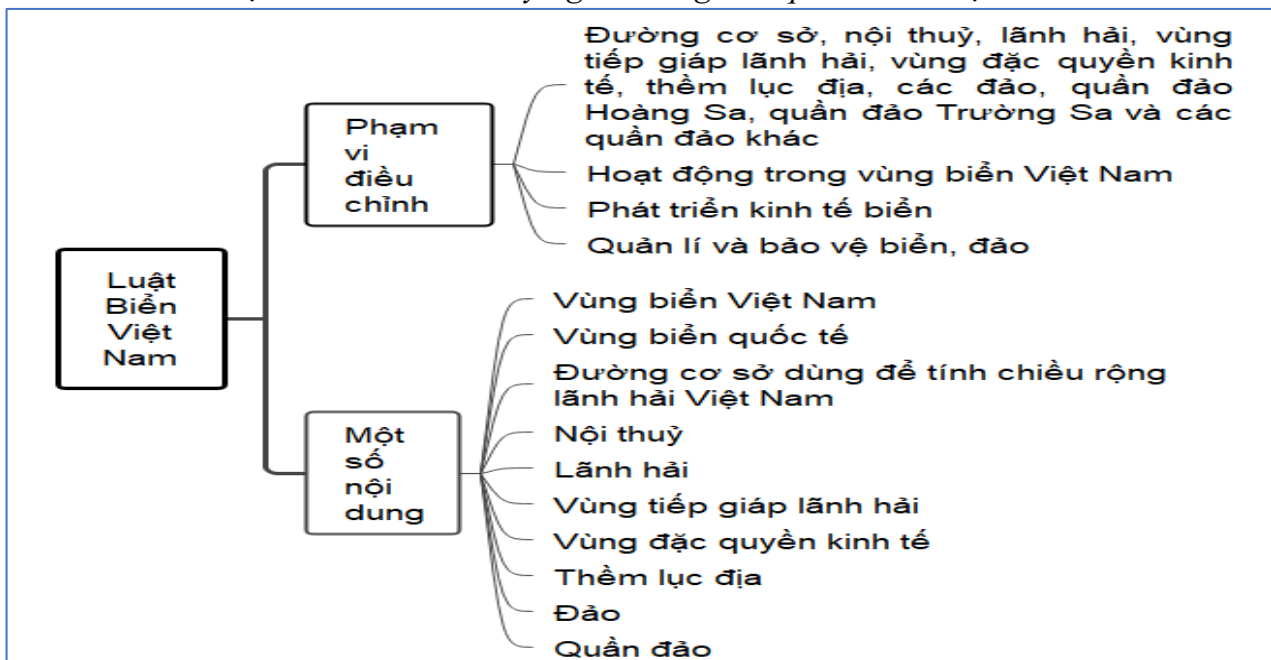
❖ Thời gian thực hiện: 05 phút

- Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao, thảo luận, ghi kết quả vào bảng phụ; đại diện nhóm HS trình bày kết quả làm việc nhóm, các nhóm khác góp ý.
- GV nhận xét, kết luận trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin ở hình 1.2a, b.

Lưu ý: theo hình 1.2a, Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 có quy định về vùng biển dùng chung nhưng không quy định vùng biển của từng quốc gia, trong đó có Việt Nam:



Hình 1.2a. Phạm vi điều chỉnh và ý nghĩa Công ước quốc tế về Luật Biển năm 1982



Hình 1.2b. Tóm tắt phạm vi điều chỉnh và một số nội dung Luật Biển Việt Nam

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP.

- Mục tiêu:** củng cố, rèn luyện cho HS kiến thức, kỹ năng được khám phá ở mục I, II.
- Nội dung:** HS làm bài tập Luyện tập 1, 2 (trang 6, 8 SGK).
- Sản phẩm:** Kết quả trả lời đúng bài tập Luyện tập 1, 2 (trang 6, 8 SGK).
- Tổ chức thực hiện:**

* Luyện tập 1 (trang 6 SGK)

- GV nêu bài tập bằng cách dùng bảng phụ hoặc máy chiếu hoặc truy cập hoc10.vn để sử dụng phiên bản điện tử SGK; một số HS trả lời, một số HS khác nhận xét.
- GV nhận xét, đánh giá trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau: Ý kiến của A và B không chính xác; trong Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, mục tiêu bảo vệ vững chắc lãnh thổ của Tổ quốc, mục tiêu bảo vệ Đảng đều quan trọng như nhau.

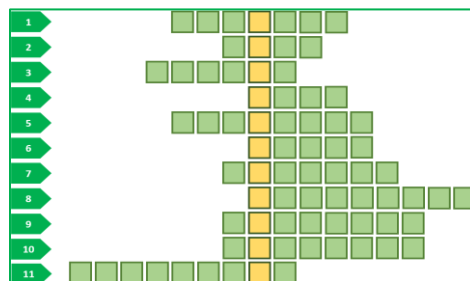
* Luyện tập 2 (trang 8 SGK)

- GV nêu nội dung bài tập bằng cách dùng bảng phụ hoặc máy chiếu hoặc truy cập hoc10.vn để sử dụng phiên bản điện tử SGK; một số HS đứng tại chỗ trả lời, một số HS khác góp ý.
- GV nhận xét, đánh giá trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau: ý kiến của bạn H không chính xác vì vùng biển quốc tế không bao gồm đáy biển và lòng đất dưới đáy biển; ý kiến bạn M không đúng vì ranh giới ngoài của lãnh hải là biên giới quốc gia trên biển của Việt Nam

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.

- Mục tiêu:** Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.
- Nội dung:** HS tham gia trò chơi “Giải ô chữ”.
- Sản phẩm:** Kết quả đúng của các nhóm HS khi thực hiện nhiệm vụ trong trò chơi “Giải ô chữ”.
- Tổ chức thực hiện:**

1. Tìm 11 từ ngữ hàng ngang trong **Bảng ô chữ** biết các từ ngữ này được sử dụng trong mục I Bài 1 SGK, từ đó tìm được ô chữ hàng dọc (từ khoá).
2. Nêu thông điệp của từ khoá.



Quy tắc:

- Thành lập 4 đội chơi và cử 1 HS làm thư kí.
- Rút thăm: ba đội tìm 3 từ ngữ/đội, một đội tìm 2 từ ngữ.
- Thời gian suy nghĩ: 15 giây/1 từ ngữ. Hết 15 giây nếu đội chơi không trả lời được thì các đội khác có quyền trả lời cho đến khi tìm được từ ngữ.
- Mỗi từ ngữ tìm được cùng với ít nhất 1 câu trích trong SGK (đã giới hạn) có sử dụng từ ngữ đó được tính 5 điểm. Thành tích của đội là trung bình cộng giữa tổng số điểm/số câu được giao.
- Khi tìm được các từ ngữ hàng ngang thì từ ngữ hàng dọc (từ khoá) hiện ra. Bốn đội nêu thông điệp của từ khoá; thông điệp đúng với từ khoá được tính 5 điểm, thông điệp đúng và hay được tính 10 điểm.
- Thư kí công bố kết quả.
- GV nhận xét, đánh giá.

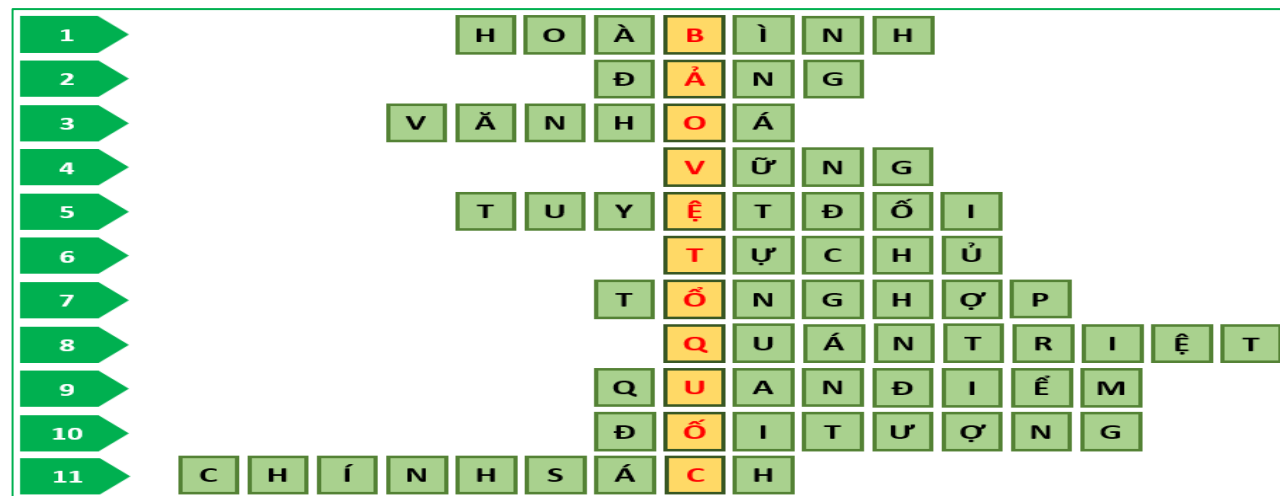
Gợi ý:

Từ ngữ hàng 1: Tình trạng không có chiến tranh.

Từ ngữ hàng 2: Tổ chức chính trị đại diện cho một giai cấp, một tầng lớp xã hội và đấu tranh cho quyền lợi của giai cấp, tầng lớp ấy.

Từ ngữ hàng 3: Tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử.
Từ ngữ hàng 4: Có khả năng chịu những tác động bất lợi từ bên ngoài mà vẫn giữ nguyên trạng thái, không suy yếu, không biến đổi, không mất đi.
Từ ngữ hàng 5: Hoàn toàn, không có một sự hạn chế hay một trường hợp ngoại lệ nào cả.
Từ ngữ hàng 6: Tự điều hành, quản lí mọi công việc của mình, không bị ai chi phối.
Từ ngữ hàng 7: Bao gồm nhiều thành phần có quan hệ chặt chẽ với nhau, làm thành một chỉnh thể.
Từ ngữ hàng 8: Hiểu thấu đáo và thể hiện đầy đủ trong hoạt động, hành động
Từ ngữ hàng 9: Điểm xuất phát quy định hướng suy nghĩ, cách xem xét, đánh giá về một sự vật, sự việc nào đó
Từ ngữ hàng 10: Người, vật, hiện tượng mà con người nhằm vào trong suy nghĩ, hành động.
Từ ngữ hàng 11: Sách lược và các chủ trương, biện pháp cụ thể để thực hiện đường lối và nhiệm vụ trong một thời kì lịch sử nhất định

Kết quả “Giải ô chữ”:



Một thông điệp của của từ khoá: “Giữ vững sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.”

• Hướng dẫn về nhà:

- Dặn dò Hs học bài cũ và đọc nội dung bài mới.
- Nhận xét buổi học:
- Kiểm tra sĩ số, vật chất:

Phê duyệt

Ngày Tháng Năm

Người soạn

Trần Thị Thanh

Phạm Văn Nam

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH K11.

CHỦ ĐỀ 1.

BÀI 01: BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIÊN GIỚI LÃNH THỔ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM. (Tiết 2)

Tiết chương trình 02.

I. MỤC TIÊU.

1. Về kiến thức.

*** HS được học các nội dung:**

- Mục tiêu, quan điểm Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới;
- Phạm vi điều chỉnh Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và ý nghĩa việc Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn công ước này; một số nội dung Luật Biển Việt Nam: vùng biển Việt Nam, vùng biển quốc tế, đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải,...
- Chủ quyền lãnh thổ; biên giới quốc gia; biên giới quốc gia trên đất liền, trên biển, trong lòng đất, trên không; khu vực biên giới trên đất liền, trên biển, trên không; các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ biên giới quốc gia;
- Trách nhiệm của công dân, trách nhiệm của HS trong quản lí, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia.

2. Về năng lực:

- Năng lực chung: Luôn chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; phân tích, phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống; biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề.
- Năng lực đặc thù: Thực hiện được trách nhiệm của công dân, trách nhiệm của HS trong quản lí, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia; bảo vệ và xây dựng Tổ quốc phù hợp với lứa tuổi.

3. Về phẩm chất:

- Đấu tranh với các âm mưu, hành động xâm phạm lãnh thổ, biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia bằng thái độ và việc làm phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật.

II. DỰ KIẾN PHÂN BỐ THỜI LƯỢNG.

- Tiết 1: Mở đầu bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I và mục II.
- Tiết 2: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục III và mục IV; vận dụng cả bài.

III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- Bản đồ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia Việt Nam; Bản đồ hành chính nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Bảng phụ: Các phiếu học tập và các lược đồ tư duy trong bài học.
- Giấy A0, A4, bút dạ (để HS trình bày kết quả làm việc nhóm).
- Máy chiếu (nếu có).
- Máy tính kết nối internet (nếu có).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

- Mục tiêu:** Gợi mở và tạo hứng thú cho HS tìm hiểu, khám phá nội dung bài học.
- Nội dung:** Trò chơi “Nghe nhạc, giữ bóng và trả từ khoá”.
- Sản phẩm:** HS hướng đến những điều cần tìm hiểu của bài học.
- Tổ chức thực hiện:**
 - Chọn 1 bài hát về biển, đảo Việt Nam.
 - Cho bài hát chạy/dừng ở 1 số thời điểm.
 - HS liên tục chuyền tay nhau 1 quả bóng nhựa trong lúc bài hát đang chạy. Khi bài hát dừng, quả bóng ở tay HS nào thì HS đó đọc 1 từ khoá thuộc mục I, mục II Bài 1.
 - Nếu từ khoá được GV đồng ý thì bài hát tiếp tục chạy và HS tiếp tục chuyền bóng.
 - 1 HS ghi lại các từ khoá được GV đồng ý lên bảng.
 - GV mời 1 số HS phát biểu cảm tưởng khi nghe xong bài hát.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI.

Hoạt động 1: Khám phá mục III/1, 2, 3 (trang 8, 9, 10 SGK).

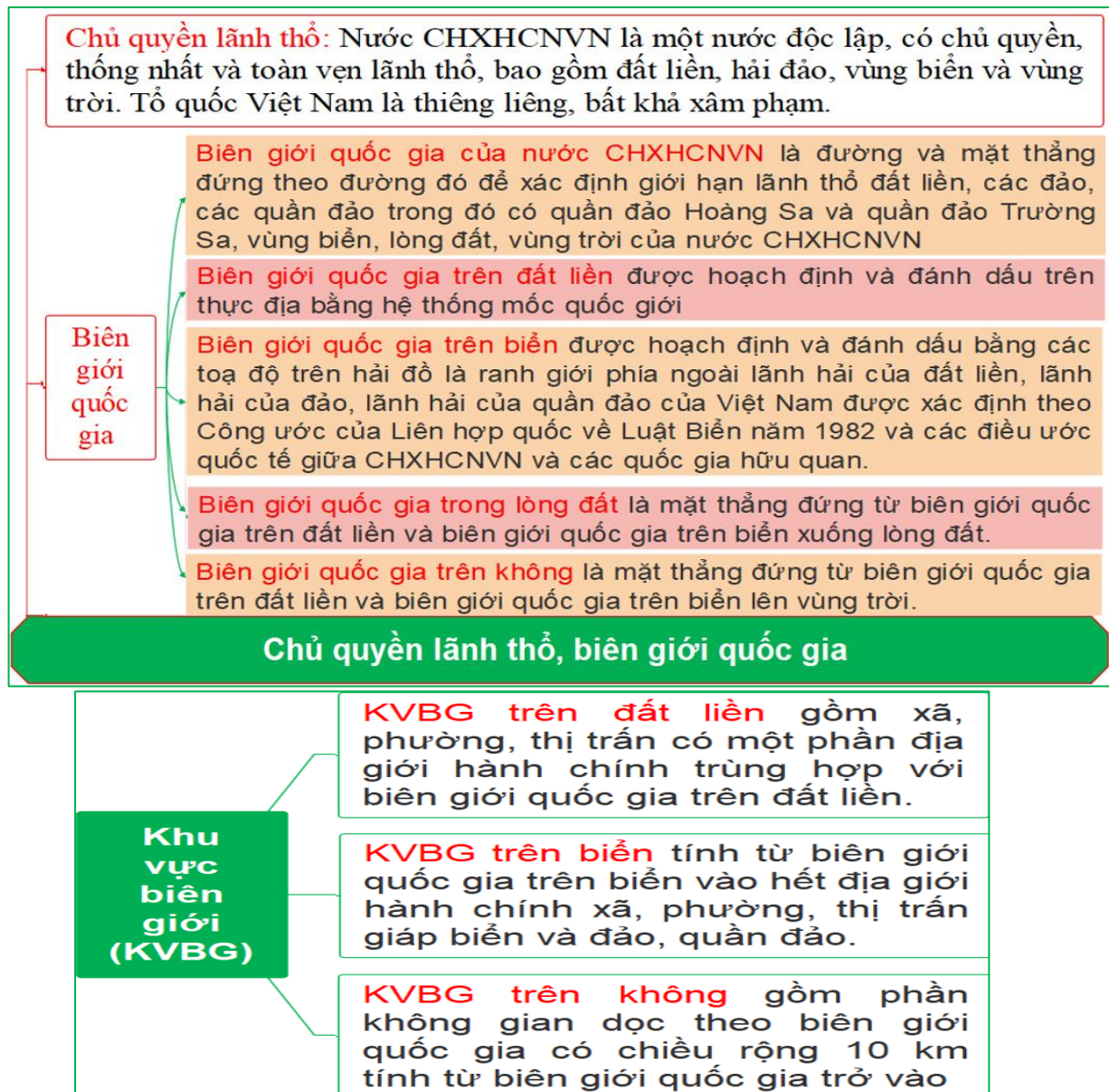
- Mục tiêu:** HS nêu được một số nội dung về chủ quyền lãnh thổ và biên giới quốc gia bằng cách sử dụng lược đồ tư duy.
- Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động nêu ở phiếu học tập 1.3.
- Sản phẩm:** Kết quả HS trình bày lược đồ tư duy (tóm tắt được thông tin SGK).
- Tổ chức thực hiện:**
 - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS theo phiếu học tập 1.3.

Phiếu học tập 1.3

- ❖ Nhiệm vụ (HS làm việc theo 4 nhóm):
 - Đọc câu hỏi khám phá 5, 6, 7 và thông tin mục III/1, 2, 3 (trang 8, 9, 10 SGK)
 - Lập LĐTĐ *Chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia* (Nhóm 1, Nhóm 2)
 - Lập LĐTĐ *Khu vực biên giới* (Nhóm 3, Nhóm 4)
- ❖ Thời gian thực hiện: 05 phút

- Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao, thảo luận, ghi kết quả vào bảng phụ; đại diện nhóm HS trình bày kết quả làm việc nhóm, các nhóm khác góp ý.

- GV nhận xét, kết luận trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau:



Hoạt động 2: Khám phá mục III/4 (trang 10 SGK).

- Mục tiêu:** HS nêu được các hành vi bị nghiêm cấm bằng lược đồ tư duy.
- Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động nêu ở phiếu học tập 1.4.
- Sản phẩm** Kết quả HS trình bày lược đồ tư duy (tóm tắt được thông tin SGK).
- Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS theo phiếu học tập 1.4.

Phiếu học tập 1.4

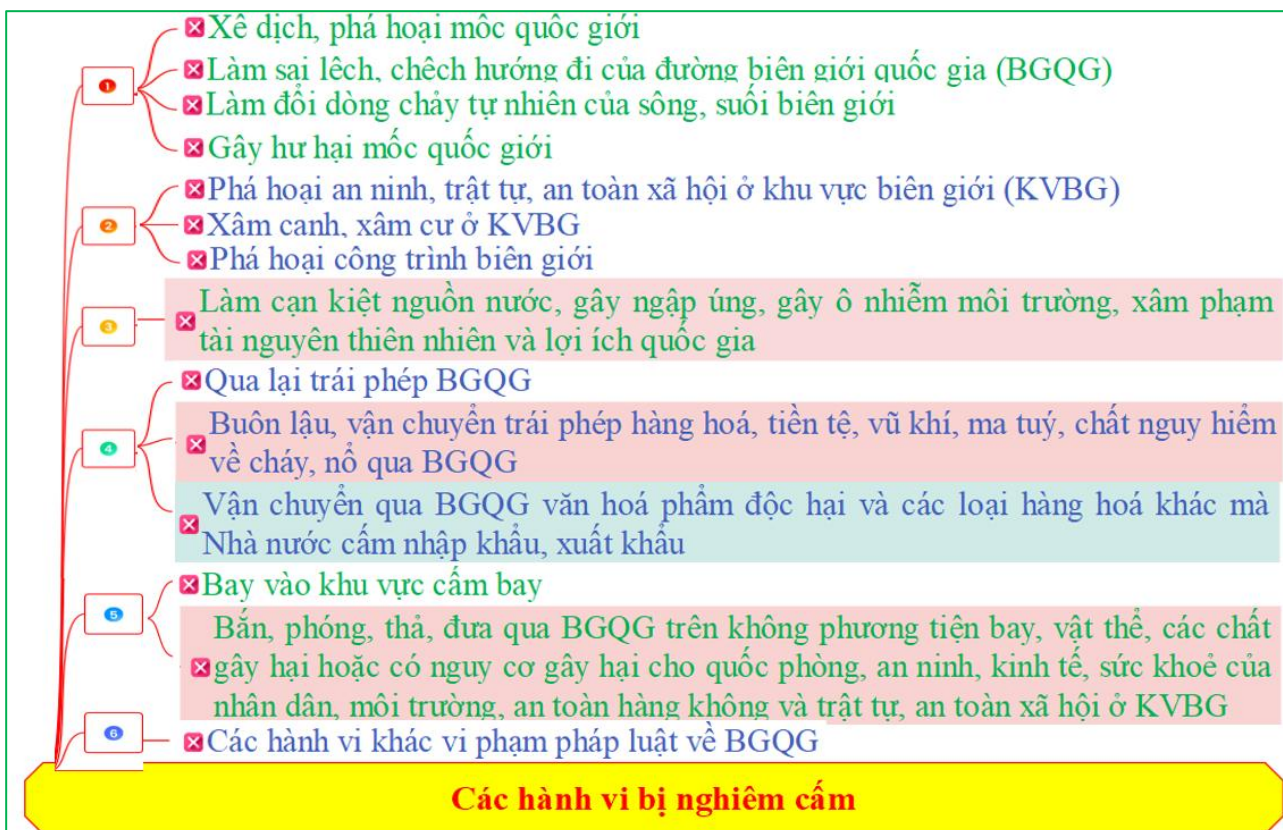
❖ Nhiệm vụ (HS làm việc theo cặp):

- Đọc câu hỏi khám phá 8 và thông tin mục III/4 (trang 10 SGK)
- Lập LĐTĐ (trên giấy A4) Các hành vi bị nghiêm cấm

❖ Thời gian thực hiện: 05 phút

- Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao, thảo luận, ghi kết quả vào giấy A4; đại diện nhóm HS trình bày kết quả làm việc nhóm, các nhóm khác góp ý.

- GV nhận xét, kết luận trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau:



Hoạt động 3: Khám phá mục IV (trang 10, 11 SGK).

- Mục tiêu:** HS nêu được trách nhiệm của công dân, trách nhiệm của HS trong quản lý, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia bằng lược đồ tư duy.
- Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động nêu ở phiếu học tập 1.5.
- Sản phẩm:** Kết quả HS trình bày lược đồ tư duy (tóm tắt được thông tin SGK).
- Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS theo phiếu học tập 1.5.

Phiếu học tập 1.5

❖ Nhiệm vụ (HS làm việc theo cặp):

- Đọc câu hỏi khám phá 9 và thông tin mục IV (tr 10, 11 SGK).
- Lập LĐTĐ *Trách nhiệm quản lý, xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia* (trên giấy A4)

❖ Thời gian thực hiện: 05 phút

- Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao, thảo luận, ghi kết quả vào giấy A4; đại diện nhóm HS trình bày kết quả làm việc nhóm, các nhóm khác góp ý.

- GV nhận xét, kết luận trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau:



C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP.

- Mục tiêu:** Củng cố, rèn luyện cho HS kiến thức, kỹ năng được khám phá ở mục III, IV.
- Nội dung:** HS làm bài tập Luyện tập 3, 4, 5, 6, 7, 8 (trang 9, 10, 11 SGK).
- Sản phẩm:** Kết quả trả lời đúng bài tập Luyện tập 3, 4, 5, 6 (trang 9, 10, 11 SGK).
- Tổ chức thực hiện:**

** Làm các bài tập Luyện tập 3, 4, 5, 6, 7, 8 (trang 9, 10, 11 SGK).*

– GV lần lượt nêu 4 câu hỏi luyện tập bằng cách dùng bảng phụ hoặc máy chiếu hoặc truy cập địa chỉ: hoc10.vn để sử dụng phiên bản điện tử SGK; HS làm việc nhóm đôi: đọc thông tin trong SGK, xem bản đồ hành chính Việt Nam, thảo luận; một số HS đại diện nhóm phát biểu, một số HS khác nhận xét

- GV nhận xét, đánh giá trên cơ sở SGK và tham khảo thông tin sau:

+ Luyện tập 3 (trang 9 SGK): Biên giới trên đất liền của Việt Nam có 2 mốc quốc giới đánh dấu biên giới chung của 3 nước. Một mốc ở xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đánh dấu biên giới chung của Việt Nam, Lào và Campuchia; một mốc ở bản A Pa Chải thuộc xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đánh dấu biên giới chung của Việt Nam, Lào và Trung Quốc.

+ Luyện tập 4 (trang 9 SGK): Theo bản đồ hành chính Việt Nam, nước ta có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc, Lào và Campuchia, trong đó đường biên giới với Lào là dài nhất.

+ Luyện tập 5 (trang 10 SGK): Dựa vào bản đồ hành chính Việt Nam, nước ta có 9 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vừa có khu vực biên giới trên đất liền, vừa có khu vực biên giới trên biển: Kiên Giang, Quảng Nam, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hoá, Quảng Ninh.

+ Luyện tập 6 (trang 10 SGK): Một trong các hành vi bị nghiêm cấm là “Phá hoại an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới; xâm canh, xâm cư ở khu vực biên giới; phá hoại công trình biên giới”. Như vậy, hành vi lừa trâu sang phía bên kia mốc quốc giới ăn cỏ là hành vi bị nghiêm cấm.

+ Luyện tập 7, 8 (trang 11 SGK): Mơ cần giải thích để Lan hiểu rõ dùng son môi ghi lên mốc quốc giới là “gây hư hại mốc quốc giới”, đó là hành vi bị nghiêm cấm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.

a. **Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng đã học để tìm hiểu và thuyết trình về hoạt động bảo vệ chủ quyền biên giới của Việt Nam.

b. **Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động nêu ở phiếu học tập 1.6.

c. **Sản phẩm:** Bản kế hoạch thực hiện dự án và kết quả đại diện nhóm thuyết trình trước lớp.

d. **Tổ chức thực hiện:**

– GV chia lớp thành một số nhóm, hướng dẫn HS thực hiện Phiếu học tập 1.6:

Phiếu học tập 1.6	
❖ Nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch thực hiện dự án (<i>Chủ đề 1: nhóm 1, 2; Chủ đề 2: nhóm 3, 4</i>) gồm các mục chính sau:	
- Mục tiêu của dự án - Các mảng hình ảnh cần sưu tầm - Địa điểm và cách sưu tầm hình ảnh - Phân công (Trưởng nhóm; thư kí; người sưu tầm, viết lời thuyết minh, thiết kế bản trình chiếu, trình bày trước lớp)	
❖ Thời gian thực hiện: 03 phút.	

– GV xây dựng, thông báo cho HS tiêu chí đánh giá dự án (bám sát mục tiêu bài học) và hình thức đánh giá dự án (đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh giá bằng điểm số); hướng dẫn HS có thể tự đánh giá dự án của nhóm.

Tiêu chí	Mô tả tiêu chí	Mức độ/Điểm		
		Chưa đạt	Đạt	Tốt

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện dự án	- Đạt: Đủ nội dung theo mẫu; thuyết trình kế hoạch rõ ràng; đăng kí và nộp kết quả thực hiện dự án đúng thời hạn. - Tốt: Đủ nội dung theo mẫu; thuyết trình kế hoạch rõ ràng; đăng kí và nộp kết quả thực hiện dự án trước thời hạn.	0	0.5	1
2. Nội dung dự án	- Đạt: Đúng, đủ nội dung cơ bản theo yêu cầu của bài tập vận dụng; có 1 nội dung lạc chủ đề. - Tốt: Đúng, đủ nội dung cơ bản theo yêu cầu của bài tập vận dụng; không có nội dung nào lạc chủ đề.	0	3.0	4
3. Cấu trúc, hình thức sản phẩm báo cáo kết quả dự án	- Đạt: Cấu trúc logic, rõ ràng; kênh chữ và kênh hình bảo đảm phù hợp. - Tốt: Cấu trúc logic, rõ ràng; kênh chữ và kênh hình bảo đảm phù hợp; sáng tạo, độc đáo.	0	0.5	1
4. Thuyết trình trước lớp về kết quả dự án	- Đạt: Tự tin; nói to, rõ ràng, lưu loát. - Tốt: Tự tin; nói to, rõ ràng, lưu loát; thoát li tài liệu; truyền cảm, thuyết phục.	0	1.5	2
5. Ý kiến về kết quả thực hiện dự án của các nhóm khác	- Đạt: Có 3 ý kiến (nhận xét/nêu câu hỏi/phản biện/phát hiện tình huống có vấn đề...). - Tốt: Có từ 4 ý kiến trở lên (nhận xét/nêu câu hỏi/phản biện/phát hiện tình huống có vấn đề...).	0	1.5	2
Cộng		0	7	10

- Các nhóm HS thảo luận, xây dựng kế hoạch thực hiện dự án; đại diện nhóm HS trình bày; GV nhận xét, kết luận về kế hoạch của từng nhóm.

– Các nhóm HS thực hiện dự án (ngoài thời gian học trên lớp); gửi báo cáo kết quả thực hiện dự án cho GV.

– GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện dự án; tổ chức cho HS trình bày trước lớp vào thời điểm thích hợp.

• Hướng dẫn về nhà:

- Dặn dò Hs học bài cũ và đọc nội dung bài mới.

- Nhận xét buổi học:

- Kiểm tra sĩ số, vật chất:

Phê duyệt

Ngày Tháng Năm

Người soạn

Trần Thị Thanh

Phạm Văn Nam

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....
.....

